TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS-PT
Ngày 13/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Long Kiếm

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Mi – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2019/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo có kháng cáo*: Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1978 tại thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955; vợ Bùi Thị L, sinh năm 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Tại bản án số 27/2015/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 11 tháng 8 năm 2015. Tại bản án số 95/2016/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 14 tháng 12 năm 2016. Tại bản án số 139/2017/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 28 tháng 02 năm 2018; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 22 tháng 6 năm 2011, bị Công an phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã được xóa. Ngày 22 tháng 7 năm 2011 bị Công an phường Thọ Xương, thành phố Bắc

Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã được xóa. Tại quyết định số 3933 ngày 31 tháng 8 năm 2011 của Chủ tịch UBND thành phố B, tỉnh Bắc Giang, Quyết định đưa Nguyễn Mạnh H đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục, lao động xã hội tỉnh Bắc Giang thời hạn 12 tháng đã được xóa. Ngày 16 tháng 11 năm 2014, bị Công an phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đã được xóa; bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 11 tháng 10 năm 2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh H là người nghiện ma túy, thuê nhà trọ tại thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Do không có tiền mua ma túy về sử dụng cho mục đích cá nhân, khoảng 11 giờ ngày 10-10-2019, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98M-7968 của Nguyễn Mạnh H từ chỗ trọ đi dọc theo Quốc lộ 1A lên thị trấn H, huyện H với mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi đến khu vực gần ngã tư đèn tín hiệu giao thông thuộc thôn A, xã S, huyện H, Nguyễn Mạnh H thấy bên phải có đường dân sinh đi vào khu dân cư nên điều khiển xe đi theo đường dân sinh. Đi được khoảng 100m thì thấy bãi tập kết vật liệu xây dựng của Công ty cổ phần thương mại xây dựng HT có 02 xe ô tô và 01 máy xúc đỗ ở đó, Nguyễn Mạnh H nảy sinh ý định vào xem có tài sản gì thì trộm cắp nên điều khiển xe đi vào trong bãi để vật liệu, quan sát một lúc thấy không có người trông coi, Nguyễn Mạnh H dắt xe mô tô lùi ra phía trước đầu chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 12C - 019.36 dựng xe ở đó, quan sát xe ô tô biển kiểm soát 12C- 019.36 thấy phía dưới thùng xe bên ghế phụ có lắp 02 chiếc bình ắc quy Đồng Nai ở giá sắt nhưng không khóa lại, chỉ có các cực nối với các dây điện của xe, thấy thế Nguyễn Mạnh H đã mở cốp xe mô tô của Hà lấy chiếc kìm cắt đã chuẩn bị từ trước nhanh chóng cắt hết dây điện gắn vào 02 chiếc bình ắc quy rồi lần lượt bê từng chiếc ra gần xe mô tô, sau đó đổ hết nước axit trong bình đi rồi để lên yên xe dùng bao tơ dứa che kín bình ắc quy lại rồi điều khiển xe đi thẳng xuống xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang bán cho bà Đặng Thị L làm nghề thu mua sắt vụn lấy 830.000đ đem đi mua ma túy và sử dụng cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 11 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 02 chiếc bình ắc quy Đồng Nai loại 12V 100Ah mua mới tháng 9 năm 2019 với giá 1.900.000 đồng/chiếc tại thời điểm ngày 10 tháng 10 năm 2019 thì 02 chiếc có giá trị là 3.400.000 đồng.

Tại bản án số 77/2019/HS-ST ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 02 (hai) năm 06

(sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 10 năm 2019. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Ngày 25/11/2019 bị cáo Nguyễn Mạnh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo đã có tiền án lại phạm tội nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, phải áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là không đúng cần sửa chữa, khắc phục. Tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản án sơ thẩm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, không oan. Tại tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh H, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo đã bị kết án 03 lần về tội Trộm cắp tài sản, tuy nhiên giá trị tài sản của những lần phạm tội không đủ để xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là không đúng cần nghiêm túc rút kinh nghiệm; cấp phúc thẩm cần sửa chữa, khắc phục cho cấp sơ thẩm.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Mạnh H đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là ông Nguyễn Văn S là thương binh và được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H là phù hợp.

[4] Trong quá trình kháng cáo, bị cáo không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên nội dung của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm sung ngân sách Nhà nước, theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H về việc xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2019/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt đối với bị cáo, cụ thể:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 10 năm 2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về hiệu lực pháp luật: Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 13/01/2020)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Hữu Lũng;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- CCTHADS huyện H;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ, tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Chu Long Kiếm